TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HNGĐ-ST
Ngày 07-8-2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Bà Đỗ Thị Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 122/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2651/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị S, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Anh LDG, sinh năm 1968; nơi cư trú: HQ.

Chị S, Anh LDG vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn Chị Đỗ Thị S trình bày: Chị và Anh LDG kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng vào ngày 22 tháng 4 năm 2016. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống một thời gian ngắn thì Anh LDG trở về Hàn Quốc sinh sống và hứa sẽ bảo lãnh cho chị S sang Hàn Quốc để vợ chồng đoàn tụ. Trong thời gian xa nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng ngôn ngữ, hơn nữa mỗi người sống ở một nước nên vợ chồng không có thời gian quan tâm, chăm sóc nhau nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Anh LDG

không có khả năng bảo lãnh cho chị S sang Hàn Quốc sinh sống nên vợ chồng không có khả năng đoàn tụ. Nay chị S xác định tình cảm không còn, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án được ly hôn với Anh LDG.

Theo đơn xin ly hôn và các bản tự khai (đã được hợp pháp hóa lãnh sự) của bị đơn Anh LDG trình bày: Thống nhất với Chị Đỗ Thị S về quá trình kết hôn, lý do xin ly hôn. Anh LDG có ủy quyền cho Chị Đỗ Thị S nhận thay anh các thông báo, quyết định và bản án của Tòa án.

Về con chung và tài sản chung: Chị S và Anh LDG đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do Anh LDG hiện đang ở nước ngoài nên theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa chị S và Anh LDG đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn. Chị S và Anh LDG kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng ngày 22 tháng 4 năm 2016. Căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình thì đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh LDG hiện đang sinh sống tại Hàn Quốc nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm b khoản 1 Điều 39; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] *Về sự vắng mặt của các đương sự*: Chị S và Anh LDG vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt chị S và Anh LDG.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Sau khi kết hôn hai vợ chồng mỗi người sống một nước, do bất đồng quan điểm, xa cách về địa lý nên không có điều kiện để quan tâm chia sẻ tình cảm cũng như cuộc sống hàng ngày. Anh chị đã tìm cách khắc phục và gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Cả hai xác định tình cảm không còn, không có cơ hội đoàn tụ và cùng có đơn ly hôn yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết là hoàn toàn chính đáng. Xét quan hệ hôn nhân giữa Chị Đỗ Thị S và Anh LDG tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn khả năng đoàn tụ.

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị S.

[4] *Về con chung và tài sản chung:* Chị Đỗ Thị S và Anh LDG trình bày không có con chung và tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Đỗ Thị S là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Chị Đỗ Thị S và Anh LDG được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Đỗ Thị S.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị S được ly hôn với Anh LDG.

2. Về con chung và tài sản chung: Hai bên không có con chung, không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị S phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0010822 ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị S đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Chị Đỗ Thị S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

- Anh LDG được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND huyện Thủy Nguyên;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Biên **Đỗ Thị Thanh Tú** **Lương Ngọc Dũng**